TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHỢ GẠO** **TỈNH TIỀN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 168 /2020/DS-ST
Ngày: 05/8/2020
V/ v tranh chấp "Hợp đồng mua bán tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ GẠO -TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Ngọc Hạnh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Nguyễn Phúc Viễn**.

2/ Ông **Nguyễn Văn Bé**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Thơ** – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chợ Gạo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Minh Thanh**- Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 8 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 93/2020/TLST-DS ngày 27/4/2020 về tranh chấp "Hợp đồng mua bán tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2020/QĐXX-ST ngày 02/7/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Võ Thị Đỗ V, sinh năm 1971 (Vắng mặt);

Địa chỉ: Số 25/6, đường L, phường 6, thành phố T, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Phước D, sinh năm 1997 (Có mặt);

Địa chỉ: Ấp 4, xã O, huyện P, tỉnh Hậu Giang.

2. Bị đơn: Anh Đào Chí U, sinh năm 1981 (Vắng mặt);

Chị Nguyễn Thị Tuyết M, sinh năm 1985 (Vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Ấp M, xã B, huyện C, Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo Đơn khởi kiện, Bản khai và tại phiên Tòa hôm nay, anh Nguyễn Phước Danh là đại diện theo ủy quyền của chị Võ Thị Đỗ V trình bày:

Chị Võ Thị Đỗ V là chủ tiệm điện Hưng Phát tại thành phố T. Từ ngày 21/11/2019, chị V có bán đồ điện gia dụng cho anh Đào Chí U, mỗi lần mua thì anh U ký tên vào sổ xác nhận số tiền nợ và trả tiền sau. Đến ngày 04/01/2020 thì hai bên ngừng giao dịch mua bán.

Ngày 22/01/2020, anh Đào Chí U và vợ là chị Nguyễn Thị Tuyết M xác nhận còn nợ chị V số tiền 157.656.000 đồng và anh chị cùng ký tên vào biên nhận nợ, chị M và anh U

hẹn qua Tết năm 2020, là vào ngày 10/01/2020 (âm lịch) nhằm ngày 03/02/2020 (dương lịch) sẽ trả tiền cho chị D, nhưng anh chị vẫn không trả mặc dù chị V đã nhắc nhở nhiều lần.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của chị V yêu cầu anh U và chị M liên đới trả cho chị V số tiền 157.656.000 đồng và chị V yêu cầu tính lãi suất với mức lãi suất theo quy định là 0,83%/ tháng từ ngày 03/02/2020 đến ngày 03/8/2020 với số tiền là 7.851.500 đồng. Tổng cộng vốn và lãi là 165.507.500 đồng.

* Đối với bị đơn anh Đào Chí U và chị Nguyễn Thị Tuyết M: Quá trình tố tụng, Toà án nhân dân huyện Chợ Gạo đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng qui định nhưng anh U và chị M không nộp bản tự khai, các tài liệu, chứng cứ hoặc các văn bản thể hiện ý chí của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn, anh U và chị M vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án. Tòa án đã triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai nhưng tại phiên toà hôm nay, anh U và chị M cũng vắng mặt mà không vì sự việc bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo tham gia phiên toà có ý kiến phát biểu:

+ Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến trước khi xét xử, Thẩm phán và Thư ký chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, đối với các bị đơn đã được Tòa triệu tập hợp lệ đúng quy định nhưng không nộp bản tự khai, các tài liệu, chứng cứ hoặc các văn bản thể hiện ý chí của mình đối với yêu cầu của nguyên đơn, các bị đơn vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án là chưa thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, xét thấy việc chị V yêu cầu anh U và chị M liên đới trả số tiền 157.656.000 đồng và lãi suất với mức lãi suất theo quy định là 0,83%/ tháng từ ngày 03/02/2020 đến ngày 03/8/2020 với số tiền là 7.851.500 đồng. Tổng cộng vốn và lãi là 165.507.500 đồng, là có cơ sở, không trái quy định của pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp "Hợp đồng mua bán tài sản" thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Chợ Gạo.

[2] Về sự có mặt của đương sự: Toà án nhân dân huyện Chợ Gạo đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng qui định. Quá trình tố tụng, anh Đào Chí U, chị Nguyễn Thị Tuyết M vắng mặt mà không vì sự việc bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan mặc dù đã được Toà án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai, do đó Toà án xét xử vắng mặt anh U, chị M theo quy định.

[3] Về các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ, ý kiến trình bày, tranh luận của đương sự và căn cứ giải quyết vụ án: Xét chứng cứ chị Võ Thị Đỗ V cung cấp là các sổ sách theo dõi việc mua bán và Biên nhận ngày 22/01/2020, thể hiện nội dung anh Đào Chí U và chị Nguyễn Thị Tuyết M có nợ chị Bé (Tiệm điện Hưng Phát) số tiền mua đồ điện là 157.656.000 đồng.

Theo xác nhận của chính quyền địa phương thì chị Võ Thị Đỗ V, sinh năm 1971, địa chỉ: Số 25/6, đường L, phường 6, thành phố T, tỉnh Tiền Giang có tên gọi là Bé.

Quá trình tố tụng, Toà án nhân dân huyện Chợ Gạo đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng qui định nhưng anh Đào Chí U, chị Nguyễn Thị Tuyết M không nộp bản tự khai, các tài liệu, chứng cứ hoặc các văn bản thể hiện ý chí của mình hay các văn bản phản đối những tình tiết, tài liệu, văn bản mà chị V đưa ra, anh U, chị M vắng mặt trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án, tại phiên toà hôm nay anh U, chị M cũng vắng mặt.

Do đó việc chị V yêu cầu anh U, chị M trả số tiền 157.656.000 đồng, là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với khoản tiền lãi: Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của chị V yêu cầu anh U và chị M liên đới trả cho chị V tiền lãi suất với mức lãi suất theo quy định là 0,83%/ tháng, từ ngày 03/02/2020 đến ngày 03/8/2020 là 7.851.000 đồng. Xét yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp, không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu, không trái quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về Điều luật áp dụng: khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 92, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 430, Điều 440, Điều 468, Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Nhận định ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Gạo: Tại Tòa, đại diện Viện kiểm sát có ý kiến phát biểu về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là thực hiện đúng theo qui định của Bộ luật tố tụng Dân sự.

Về nội dung vụ án, Đại diện Viện kiểm sát có ý kiến phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Các đương sự không có yêu cầu nào khác nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6] Về án phí: anh Đào Chí U, chị Nguyễn Thị Tuyết M chịu án phí dân sự sơ thẩm theo qui định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 92, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 430, Điều 440, Điều 468, Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Xử: Chấp nhận yêu cầu của chị Võ Thị Đỗ V.

Buộc anh Đào Chí U, chị Nguyễn Thị Tuyết M phải trả cho chị Võ Thị Đỗ V số tiền nợ 157.656.000 đồng và tiền lãi 7.851.000 đồng, tổng cộng là 165.507.000 đồng (Một trăm sáu mươi lăm triệu năm trăm lẻ bảy nghìn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chậm trả.

Về án phí: Anh Đào Chí U, chị Nguyễn Thị Tuyết M phải nộp 8.275.350 đồng (Tám triệu hai trăm bảy mươi lăm nghìn ba trăm năm mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn lại chị Võ Thị Đỗ V số tiền 4.000.000đồng (Bốn triệu đồng) tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí số 0003597 ngày 24/4/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang.

Nguyên đơn, đại diện theo ủy quyền của nguyêm đơn có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyêm án, anh Đào Chí U, chị Nguyễn Thị Tuyết M có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(Đã ký và đóng dấu)

Trần Ngọc Hạnh

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang.
- VKS nhân dân huyện Chợ Gạo.
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Chợ Gạo.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ, án văn.